

Số: 110^o/QĐ-STP

Ninh Bình, ngày 16 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành và áp dụng tài liệu Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Quyết định 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-BKHCN ngày 21/01/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tại địa phương;

Căn cứ Quyết định số 09/2015/QĐ-UBND ngày 16/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành và áp dụng quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình (*Danh mục 1 kèm theo*).

Điều 2. Bãi bỏ các quy trình giải quyết thủ tục hành chính trong Hệ thống tài liệu của Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 thuộc lĩnh vực Trọng tài thương mại; Hoà giải thương mại; Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; Luật sư; Phổ biến, giáo dục pháp luật; Đấu giá tài sản ban hành tại Quyết định số 60a/QĐ-STP ngày 30/7/2020 về ban hành và áp dụng tài liệu Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình (*Danh mục 2 kèm theo*).

Điều 3. Trưởng các phòng, đơn vị và Ban Chỉ đạo ISO có trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tổ chức triển khai áp dụng, tuân thủ chặt chẽ tài liệu Hệ thống quản lý chất lượng đã được phê duyệt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn thuộc Sở, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đ/c PGĐ Sở (để chỉ đạo);
- Các phòng chuyên môn (để thực hiện);
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Phạm Minh Thường

DANH MỤC 1
QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT TTHC THEO TIÊU CHUẨN TCVN ISO 9001:2015
TẠI SỞ TƯ PHÁP TỈNH NINH BÌNH

ST T	Tên tài liệu	Mã hiệu	Lần ban hành	Ghi chú
1. Lĩnh vực Hòa giải thương mại				
1.	Đăng ký hoạt động của Trung tâm hoà giải thương mại sau khi được Bộ Tư pháp cấp giấy phép nhận thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm hoà giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở trung tâm hoà giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	QT-02/HGTM	01	
2.	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	QT-03/HGTM	01	
3.	Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	QT-05/HGTM	01	
4.	Chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động	QT-08/HGTM	02	
5.	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài	QT-09/HGTM	01	
2. Lĩnh vực Trọng tài thương mại				
6.	Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	QT-01/TTTM	01	
7.	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	QT-02/TTTM	01	



	khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác			
8.	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	QT-03/TTTM	01	
9.	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	QT-04/TTTM	01	
10.	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác	QT-05/TTTM	01	
3. Lĩnh vực Thừa phát lại				
11.	Đăng ký tập sự hành nghề thừa phát lại	QT-01/TPL	01	
12.	Thay đổi nơi tập sự hành nghề thừa phát lại	QT-02/TPL	01	
13.	Đăng ký tập sự hành nghề và cấp thẻ thừa phát lại	QT-03/TPL	01	
14.	Cấp lại thẻ thừa phát lại	QT-04/TPL	01	
15.	Thành lập Văn phòng thừa phát lại	QT-05/TPL	01	
16.	Đăng ký hoạt động Văn phòng thừa phát lại	QT-06/TPL	01	
17.	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động Văn phòng thừa phát lại	QT-07/TPL	01	
18.	Chuyển đổi loại hình Văn phòng thừa phát lại	QT-08/TPL	01	
19.	Đăng ký hoạt động sau khi chuyển đổi loại hình Văn phòng thừa phát lại	QT-09/TPL	01	
20.	Hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại	QT-10/TPL	01	
21.	Đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại	QT-11/TPL	01	
22.	Chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại	QT-12/TPL	01	
23.	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại	QT-13/TPL	01	
4. Lĩnh vực Hộ tịch				
24.	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	QT-01/HT	01	
5. Lĩnh vực Luật sư				
25.	Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh, chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật	QT-14/LS	01	

DANH MỤC 2
BÀI BỎ QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT TTHC THEO TIÊU CHUẨN TCVN ISO
9001:2015 TẠI SỞ TƯ PHÁP TỈNH NINH BÌNH

STT	Tên tài liệu	Mã hiệu
I. Lĩnh vực Luật sư		
1.	Chấm dứt hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	QT-10/LS
2.	Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh	QT-14/LS
3.	Phê duyệt Đề án tổ chức Đại hội nhiệm kỳ, Đại hội bất thường, phương án xây dựng nhân sự Ban chủ nhiệm, Hội đồng khen thưởng, kỷ luật của Đoàn luật sư	QT-15/LS
4.	Phê chuẩn kết quả Đại hội luật sư	QT-16/LS
5.	Chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật	QT-17/LS
II. Lĩnh vực Quản tài viên hành nghề quản lý, thanh lý tài sản		
6.	Chấm dứt hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	QT-06/TLTS
7.	Thông báo việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	QT-07/TLTS
8.	Tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với Quản tài viên	QT-08/TLTS
9.	Tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	QT-09/TLTS
10.	Gia hạn quyết định tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	QT-10/TLTS
11.	Hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản trước thời hạn đối với Quản tài viên	QT-11/TLTS
12.	Hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản trước thời hạn đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	QT-12/TLTS
III. Lĩnh vực Tư vấn pháp luật		
13.	Chấm dứt hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật trong trường hợp theo quyết định của tổ chức chủ quản	QT-04/TVPL
14.	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh Trung tâm tư vấn pháp luật	QT-05/TVPL
15.	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh	QT-06/TVPL
IV. Lĩnh vực Đấu giá tài sản		
16.	Thu hồi thẻ đấu giá viên	QT-02/ĐG
17.	Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành chuyển đổi toàn bộ hoạt động của doanh nghiệp	QT-06/ĐG



18.	Đăng ký hoạt động đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành tiếp tục hoạt động đấu giá tài sản và kinh doanh các ngành nghề khác	QT-07/ĐG
19.	Thu hồi giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	QT-10/ĐG
V. Lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật		
20.	Công nhận báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh	QT-01/GDPL
21.	Miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh	QT-02/GDPL
VI. Lĩnh vực Hoà giải thương mại		
22.	Thôi làm hoà giải viên thương mại vụ việc khỏi danh sách hoà giải viên thương mại vụ việc của Sở Tư pháp	QT-02/HGTM
23.	Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại	QT-03/HGTM
24.	Thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	QT-05/HGTM
25.	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	QT-07/HGTM
26.	Tự chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại	QT-08/HGTM
27.	Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	QT-09/HGTM
28.	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	QT-10/HGTM
29.	Thay đổi địa chỉ trụ sở của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	QT-12/HGTM
30.	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	QT-13/HGTM
VII. Lĩnh vực Trọng tài thương mại		
31.	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	QT-10/TTTM
32.	Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	QT-11/TTTM
33.	Thông báo thay đổi Trưởng Văn phòng đại diện, địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	QT-12/TTTM
34.	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	QT-13/TTTM
35.	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	QT-14/TTTM
36.	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	QT-15/TTTM

37.	Thông báo về việc thành lập Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài tại nước ngoài	QT-16/TTTM
38.	Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài	QT-17/TTTM
39.	Thông báo về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở, Trưởng Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài	QT-18/TTTM
40.	Thông báo thay đổi danh sách trọng tài viên	QT-19/TTTM
41.	Đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài	QT-01/TTTM
42.	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	QT-02/TTTM
43.	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài	QT-03/TTTM
44.	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	QT-04/TTTM
45.	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	QT-05/TTTM
46.	Châm dứt hoạt động của Chi nhánh/Văn phòng đại diện Trung tâm trọng tài	QT-06/TTTM
47.	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	QT-07/TTTM
48.	Thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	QT-08/TTTM